

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TAM KỲ
TỈNH QUẢNG NAM**

Bản án số: 63/2023/DS-ST

Ngày 17-4-2023

“V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng”

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự Do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TAM KỲ, TỈNH QUẢNG NAM**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Văn Khôi.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Hữu Tin

Ông Nguyễn Văn Thông

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Ngọc Lương - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam tham gia phiên tòa: Bà Võ Thị Phụng - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 4 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 218/2022/TLST-DS ngày 20-12-2022 về việc “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 07/2023/QĐXXST-DS ngày 02 tháng 3 năm 2023, Quyết định hoãn phiên tòa số 07/2023/QĐST-DS ngày 24-3-2023; giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Ngân hàng TMCP S. Địa chỉ: 266-268 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường Võ Thị S, quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh. Do bà Nguyễn Đức Thạch D – Tổng giám đốc làm đại diện;

Đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng: Ông Phạm Ngọc Tr – Chuyên viên Quản lý nợ - Phòng kiểm soát rủi ro, Chi nhánh Quảng N; Địa chỉ: Lô 08, Khu Trung tâm Thương Mại, phường Tân Th, thành phố Tam K, tỉnh Quảng N; có mặt.

2. *Bị đơn:* Ông Hồ Bá Tr, sinh năm 1998; địa chỉ cư trú: số 69 Huỳnh Thúc Kh, khối phố 1 (khối 9 cũ), phường An X, thành phố Tam K, tỉnh Quảng N; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện, các lời khai tiếp theo tại bản tự khai và tại phiên tòa đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn, ông Phạm Ngọc Tr trình bày:

Ngày 12-01-2021, ông Hồ Bá Tr có ký với Ngân hàng TMCP S – Chi nhánh Quảng Nam Hợp đồng sử dụng Thẻ tín dụng (bao gồm Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kèm hợp đồng và bản Điều khoản và Điều kiện phát hành và sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng). Căn cứ thu nhập của ông Tr, Ngân hàng đã đồng ý cấp thẻ tín dụng với hạn mức sử dụng là 40.000.000 đồng, với mục đích tiêu dùng cá nhân. Sau khi được cấp thẻ tín dụng, ông Tr đã thực hiện các giao dịch với tổng số tiền là 47.304.114 đồng.

Trong quá trình sử dụng thẻ, từ ngày kích hoạt thẻ đến nay ông Tr đã không hợp tác thanh toán cho Ngân hàng. Qua nhiều lần làm việc, nhắc nhở nhưng ông Tr vẫn không có thiện chí trả nợ. Do ông Tr vi phạm nghĩa vụ thanh toán (Điều 2 của Bản Điều khoản và Điều kiện phát hành sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng), ngày 22-3-2022 Ngân hàng đã chấm dứt quyền sử dụng thẻ và chuyển toàn bộ dư nợ còn thiếu sang nợ quá hạn (Điều 23 của Bản Điều khoản và điều kiện phát hành sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng).

Mặc dù Ngân hàng đã yêu cầu ông Tr có trách nhiệm thanh toán, tuy nhiên ông Tr vẫn chưa thanh toán khoản nợ vay quá hạn cho Ngân hàng, vi phạm các Điều khoản đã quy định tại Hợp đồng đã ký.

Nay Ngân hàng TMCP S khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông Tr thanh toán cho Ngân hàng TMCP S – Chi nhánh Quảng Nam tổng số tiền tính đến hết ngày 17-4-2023 là 71.287.164 đồng, trong đó: nợ gốc 47.304.114 đồng, nợ lãi quá hạn 23.983.050 đồng và thanh toán khoản tiền lãi phát sinh cho đến khi trả xong nợ vay theo lãi suất quy định tại Hợp đồng sử dụng Thẻ tín dụng (bao gồm Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kèm hợp đồng ngày 12-01-2021 và bản Điều khoản và Điều kiện phát hành và sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng TMCP S).

Bị đơn ông Hồ Bá Tr không có mặt theo các Thông báo của Tòa án nên không lấy được lời khai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký thực hiện đầy đủ theo trình tự thủ tục các bước tiến hành tố tụng đúng quy định của pháp luật. Nguyên đơn thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình đúng quy định của pháp luật. Bị đơn không thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật. Căn cứ điểm b khoản 2 điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, Hội đồng xét xử, xét xử vắng mặt bị đơn là đúng pháp luật.

Về nội dung: Căn cứ các Điều 280, 463, 466, 470 Bộ luật Dân sự năm 2015; khoản 2, Điều 91, Điều 94, Điều 95, Điều 98 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010, sửa đổi bổ sung năm 2017, đề nghị chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP S, buộc ông Hồ Bá Tr phải thanh toán cho Ngân hàng TMCP S số tiền vay còn nợ tính đến hết ngày 17-4-2023 là 71.287.164 đồng, trong đó: nợ gốc

47.304.114 đồng, nợ lãi quá hạn 23.983.050 đồng và thanh toán khoản tiền lãi phát sinh cho đến khi trả xong nợ vay theo lãi suất quy định tại Hợp đồng sử dụng Thẻ tín dụng (bao gồm Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kèm hợp đồng ngày 12-01-2021 và bản Điều khoản và Điều kiện phát hành và sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng TMCP S).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Ông Hồ Bá Tr có ký kết Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kèm hợp đồng tín dụng với Ngân hàng TMCP S – Chi nhánh Quảng Nam. Ông Hồ Bá Tr có nơi thường trú tại thành phố Tam Kỳ nên theo quy định tại Điều 26, Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự xác định vụ án Tranh chấp hợp đồng tín dụng thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam. Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án nhân dân thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam thực hiện đầy đủ các bước tiến hành tố tụng giải quyết vụ án theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự, tổng đạt và niêm yết hợp lệ các văn bản tố tụng cho bị đơn nhưng bị đơn ông Tr không hợp tác, gây khó khăn cho việc giải quyết vụ án. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng Dân sự, Hội đồng xét xử, xét xử vắng mặt bị đơn.

[2] Về nội dung:

[2.1] Giữa Ngân hàng TMCP S và ông Hồ Bá Tr có ký kết Hợp đồng sử dụng Thẻ tín dụng (bao gồm Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kèm hợp đồng ngày 12-01-2021 và bản Điều khoản và Điều kiện phát hành và sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng TMCP S), vay tín chấp, không có tài sản bảo đảm. Xét thấy, đây là sự thỏa thuận tự nguyện của các đương sự, hợp pháp nên được pháp luật công nhận.

Sau khi thỏa thuận được ký kết, ông Tr đã rút và sử dụng tiền vay nhưng không thực hiện nghĩa vụ thanh toán nên sau đó Ngân hàng đã chuyển sang nợ quá hạn. Tổng cộng số tiền ông Tr còn nợ phải thanh toán cho Ngân hàng TMCP S tính đến hết ngày 17-4-2023 là 71.287.164 đồng, trong đó: nợ gốc 47.304.114 đồng, nợ lãi quá hạn 23.983.050 đồng và tiền lãi phát sinh cho đến khi thanh toán hết nợ.

[2.2] Tại Biên bản xác minh ngày 17-02-2023, ông Hồ Bá Tr có đăng ký hộ khẩu thường trú tại khối phố 1 (khối 9 cũ), phường An Xuân, thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam. Ông Tr đi làm ăn tại Đà Nẵng, cuối tuần về một lần, Tòa án đã tiến hành niêm yết các thủ tục tố tụng nhưng ông Tr không hợp tác, gây khó khăn cho việc giải quyết vụ án. Hội đồng xét xử, xét thấy bị đơn ông Tr không có trách nhiệm về việc trả nợ vay, cố tình vi phạm nghĩa vụ trả nợ. Vì vậy, Hội đồng xét xử

xét thấy cần buộc bị đơn ông Tr phải chịu trách nhiệm thanh toán toàn bộ số tiền nợ gốc, nợ lãi nêu trên, lãi phát sinh cho Ngân hàng theo quy định tại các Điều 280, 463, 466 Bộ luật dân sự năm 2015 và quy định tại Luật các tổ chức tín dụng là đảm bảo quy định của pháp luật.

[2.3] Án phí dân sự sơ thẩm: Ông Tr phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 280, 463, 466, 470 Bộ luật Dân sự năm 2015; khoản 2, Điều 91, Điều 94, Điều 95, Điều 98 Luật tổ chức tín dụng năm 2010, sửa đổi bổ sung năm 2017; điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 147 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP S đối với ông Hồ Bá Tr về tranh chấp hợp đồng tín dụng.

2. Buộc ông Hồ Bá Tr phải có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng TMCP S tổng số tiền còn nợ tính đến hết ngày 17-4-2023 là 71.287.164 (bảy mươi một triệu, hai trăm tám mươi bảy nghìn, một trăm sáu bốn) đồng, trong đó: nợ gốc 47.304.114 (bốn mươi bảy triệu, ba trăm lẻ bốn nghìn, một trăm mười bốn) đồng, nợ lãi quá hạn 23.983.050 (hai mươi ba triệu, chín trăm tám mươi ba nghìn, không trăm năm mươi) đồng.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm (ngày 18-4-2023) cho đến khi thi hành án xong, ông Tr còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất các bên thỏa thuận tại Hợp đồng sử dụng Thẻ tín dụng (bao gồm Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kèm hợp đồng ngày 12-01-2021 và bản Điều khoản và Điều kiện phát hành và sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng TMCP S).

3. Về án phí: Buộc ông Hồ Bá Tr phải chịu 3.564.358 (ba triệu, năm trăm sáu mươi bốn nghìn, ba trăm năm tám) đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Ngân hàng Ngân hàng TMCP S được hoàn trả số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 1.515.000 (một triệu, năm trăm mười lăm nghìn) đồng theo biên lai thu số 0009939 ngày 20-12-2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án

dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nguyên đơn có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (17-4-2023). Bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Nam;
- VKSND TP Tam Kỳ;
- Chi cục THADS TP Tam Kỳ;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Ngô Văn Khôi

